



QUY TẮC

BẢO HIỂM TRẺ CHUYẾN BAY

(Ban hành kèm theo Quyết định số ngày tháng năm 2021 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bảo hiểm Phi nhân thọ Cathay Việt Nam)

ĐIỀU 1: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- 1. Doanh nghiệp bảo hiểm:** Là Công ty TNHH Bảo hiểm Phi nhân thọ Cathay Việt Nam (sau đây gọi tắt là CATHAY).
- 2. Bên mua bảo hiểm:** Là cá nhân hoặc tổ chức đại diện cho Người được bảo hiểm yêu cầu tham gia bảo hiểm, giao kết Hợp đồng bảo hiểm với CATHAY và đóng phí bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn. Bên mua bảo hiểm có thể đồng thời là Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng.
- 3. Người được bảo hiểm:** Là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đi trên chuyến bay được bảo hiểm với tư cách là hành khách hợp lệ và được CATHAY chấp nhận cấp Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm theo Quy tắc Bảo hiểm này.
- 4. Người thụ hưởng:** Là cá nhân, tổ chức được Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm chỉ định để nhận tiền bảo hiểm được quy định cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 5. Hợp đồng bảo hiểm:** Là sự thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và CATHAY, theo đó bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn, CATHAY phải trả tiền bảo hiểm cho Người thụ hưởng hoặc bồi thường cho Người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm bao gồm Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm, bất kỳ Sửa đổi bổ sung nào (nếu có) do CATHAY xác nhận và phát hành.
Sửa đổi bổ sung (nếu có): là phần không thể tách rời của Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm, cung cấp các thông tin liên quan đến những thay đổi hoặc bổ sung (nếu có) đối với Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm như thay đổi quyền lợi, thời gian khởi hành dự kiến và các thông tin có liên quan khác.



6. **Sự kiện bảo hiểm:** là sự kiện khách quan do các bên thoả thuận hoặc pháp luật quy định mà khi sự kiện đó xảy ra thì CATHAY phải trả tiền bảo hiểm cho người thụ hưởng hoặc bồi thường cho người được bảo hiểm.
7. **Chuyến bay được bảo hiểm:** Là chuyến bay hợp lệ bằng máy bay thông thường hoặc máy bay trực thăng được đơn vị chủ quản của địa phương cấp giấy phép kinh doanh giao thông công cộng hợp pháp, chở hành khách hợp pháp dưới hình thức thu phí, có đường bay cố định ở sân bay khai thác thương mại. Tất cả các loại máy bay nói trên dùng vào mục đích khác không phải làm phương tiện giao thông công cộng thì không phù hợp với khái niệm Chuyến bay được bảo hiểm. Những chuyên cơ riêng dành cho Chính phủ, Doanh nghiệp và tư nhân cũng không thuộc phạm vi khái niệm này.
- Chuyến bay được bảo hiểm phải là chuyến bay nội địa tại Việt nam mà Người được bảo hiểm có vé máy bay hợp lệ và được CATHAY chấp nhận bảo hiểm.
8. **Vé máy bay (là chỗ ngồi được mua trên hệ thống vé máy bay điện tử của Hãng hàng không):** Là bất kỳ vé máy bay nào được phát hành theo tên của Người được bảo hiểm bởi Hãng hàng không cho một chuyến bay đã được đề cập đến trong hành trình (xác nhận điện tử được tạo ra khi mua hàng qua mạng internet hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật).
9. **Nơi đi:** Là sân bay nơi mà chuyến bay dự kiến của Người được bảo hiểm bắt đầu xuất phát để đi, được ghi rõ trên vé máy bay và Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
10. **Nơi đến:** Là sân bay nơi mà chuyến bay dự kiến của Người được bảo hiểm đã được định sẵn để đến, được ghi rõ trên vé máy bay và Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
11. **Thời gian khởi hành theo lịch trình:** Là ngày giờ khởi hành được thông báo chính thức trên vé máy bay bởi hãng Hàng không cho chuyến bay dự kiến. Thời gian khởi hành theo lịch trình có trong dữ liệu lịch trình bay của hãng Hàng không tại thời điểm Người được bảo hiểm tham gia bảo hiểm và được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
12. **Thời gian khởi hành thực tế:** Là thời gian cất cánh của chuyến bay, căn cứ vào dữ liệu công bố thực tế của hãng Hàng không hoặc dữ liệu của bên thứ ba được Cathay chỉ định.
13. **Thời gian hạ cánh thực tế:** Là thời gian hạ cánh thực tế tại cửa sân bay nơi đến theo lịch trình của chuyến bay, CATHAY sẽ căn cứ vào dữ liệu công bố thực tế của hãng Hàng không hoặc dữ liệu của bên thứ ba được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

- 14. Trễ chuyến bay:** Là chuyến bay được bảo hiểm của Người được bảo hiểm có Thời gian khởi hành thực tế trễ hơn từ hai (02) giờ trở lên so với Thời gian khởi hành theo lịch trình.
- Trường hợp có sự thay đổi, di dời lịch trình bay, trước 24 giờ tính đến thời điểm khởi hành của chuyến bay theo lịch trình công bố gần nhất của Hãng hàng không, các bên thống nhất đồng ý sử dụng dữ liệu của bên thứ ba do CATHAY chỉ định để cập nhật lại lịch trình bay mới. Thời gian khởi hành theo lịch trình bay mới điều chỉnh tại Sửa đổi bổ sung (nếu có thay đổi) cấp cho Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm gần nhất sẽ là căn cứ để tính toán số giờ trễ của chuyến bay được bảo hiểm.
- 15. Thẻ lên máy bay (Boarding pass):** là tài liệu ghi nhận việc Người được bảo hiểm đã tiến hành mua vé máy bay và hoàn thành các thủ tục của hãng Hàng không quy định để được quyền lên chuyến bay mà Người được bảo hiểm đặt mua trước đó. Thẻ lên máy bay có thể được in tại sân bay hoặc Thẻ lên máy bay điện tử.
- 16. Quay đầu:** Là trường hợp chuyến bay được bảo hiểm sau khi cất cánh do gặp sự cố phải quay trở lại sân bay cất cánh ban đầu trong lịch trình, sau đó chuyến bay được bảo hiểm sẽ cất cánh lại theo như lịch trình nơi đi và nơi đến ban đầu.
- 17. Hạ cánh xuống sân bay khác (chuyển hướng):** Là trường hợp chuyến bay được bảo hiểm sau khi cất cánh do gặp phải sự cố không thể hạ cánh xuống sân bay nơi đến trong lịch trình ban đầu mà phải chuyển hướng hạ cánh xuống sân bay khác, sau đó chuyến bay được bảo hiểm sẽ cất cánh lại từ sân bay vừa hạ cánh đến sân bay theo lịch trình nơi đến ban đầu.
- 18. Hủy chuyến:** Là trường hợp chuyến bay được bảo hiểm không thực hiện được theo thông báo hủy chuyến của hãng Hàng không và không được hãng Hàng không sắp xếp một phương tiện khác để thay thế.
- 19. Thay đổi chuyến bay:** Là trường hợp hãng Hàng không thông báo chuyến bay được bảo hiểm sẽ được thay thế bằng một chuyến bay khác với thời gian khởi hành theo lịch trình bay mới, Thời gian khởi hành thực tế theo lịch trình bay mới so với Thời gian khởi hành theo lịch trình ban đầu sẽ được sử dụng để làm căn cứ tính quyền lợi bảo hiểm trễ chuyến bay cho trường hợp này.
- 20. Hành lý ký gửi:** Là hành lý đã được đăng ký với hãng Hàng không và được gắn thẻ hành lý của hãng Hàng không.

- 21. Thời hạn bảo hiểm:** Bắt đầu sáu (06) giờ trước Thời gian khởi hành theo lịch trình của chuyến bay được bảo hiểm và kết thúc khi Người được bảo hiểm rời khỏi sân bay tại Nơi đến được ghi cụ thể trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 22. Giấy tờ :** Giấy tờ tùy thân được sử dụng để tham gia bảo hiểm phải trùng khớp với giấy tờ tùy thân mà Người được bảo hiểm sử dụng để mua vé máy bay, trường hợp thông tin không trùng khớp, CATHAY sẽ không tiến hành giải quyết bồi thường.

ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Điều kiện tham gia bảo hiểm

Người được bảo hiểm phải là hành khách đã có mã đặt chỗ (số vé) của hãng Hàng không chuyên chở theo lịch trình được nêu rõ ở trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và cầm giữ vé máy bay có giá trị tại thời điểm bị trễ chuyến.

2. Thời gian tham gia bảo hiểm trễ chuyến bay

Người được bảo hiểm chỉ có thể tham gia bảo hiểm trễ chuyến bay tối thiểu sáu (06) giờ trước thời gian khởi hành dự kiến theo lịch trình bay.

3. Số lần tham gia bảo hiểm

Mỗi Người được bảo hiểm chỉ được tham gia duy nhất một Hợp đồng bảo hiểm Trễ chuyến bay tương ứng với một chuyến bay dự kiến nhất định tại CATHAY.

4. Biểu phí và Số tiền bảo hiểm

- Biểu phí và Số tiền bảo hiểm được ban hành cùng với Quy tắc này.
- Thời hạn thanh toán phí theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và phù hợp với quy định pháp luật.
- Số tiền bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa của CATHAY đối với Người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.

5. Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm

Các bên đều có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng bảo hiểm bằng cách gửi thông báo bằng SMS và/hoặc Email cho bên kia biết trước ít nhất sáu (06) giờ trước thời gian khởi hành theo lịch trình.

- Trường hợp Người được bảo hiểm yêu cầu chấm dứt bảo hiểm, CATHAY sẽ hoàn trả theo tỷ lệ 80% phần phí bảo hiểm đã đóng.

- Trường hợp CATHAY yêu cầu chấm dứt bảo hiểm, phần phí bảo hiểm sẽ được hoàn trả 100% phần phí bảo hiểm đã đóng.
- Trong trường hợp Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt, trách nhiệm của CATHAY sẽ kết thúc ngay lập tức tại thời điểm chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- Trường hợp bên mua bảo hiểm không đóng đủ phí bảo hiểm theo thời hạn thanh toán phí bảo hiểm đã quy định trong Hợp đồng bảo hiểm, nếu CATHAY không có thỏa thuận cho bên mua bảo hiểm nợ phí tại Hợp đồng bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt khi hết thời hạn thanh toán phí bảo hiểm.

ĐIỀU 3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM/NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

1. Bên mua bảo hiểm có quyền:

- Yêu cầu CATHAY giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Hợp đồng bảo hiểm;
- Đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm theo quy định pháp luật về Kinh doanh bảo hiểm;
- Yêu cầu CATHAY trả tiền bảo hiểm cho người thụ hưởng hoặc bồi thường cho người được bảo hiểm theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;
- Chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm hoặc theo quy định của pháp luật;
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ:

- Đóng phí bảo hiểm đầy đủ, theo thời hạn và phương thức đã thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm;
- kê khai đầy đủ, trung thực mọi chi tiết có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận theo yêu cầu của CATHAY;
- Thông báo những trường hợp có thể làm tăng rủi ro hoặc làm phát sinh thêm trách nhiệm của CATHAY trong quá trình thực hiện hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của CATHAY;
- Thông báo cho CATHAY về việc xảy ra sự kiện bảo hiểm theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận;
- Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm/Bên mua bảo hiểm/Người thụ hưởng bảo hiểm phải áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CATHAY

1. CATHAY có quyền:

- Thu phí bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm;
- Yêu cầu bên mua bảo hiểm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến việc giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm;
- Đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng bảo hiểm theo quy định pháp luật về Kinh doanh bảo hiểm;
- Từ chối trả tiền bảo hiểm cho người thụ hưởng hoặc từ chối bồi thường cho người được bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo thoả thuận trong Hợp đồng bảo hiểm;
Yêu cầu bên mua bảo hiểm áp dụng các biện pháp để phòng, hạn chế tổn thất theo các quy định khác của pháp luật có liên quan;
- Yêu cầu người thứ ba bồi hoàn số tiền bảo hiểm mà CATHAY đã bồi thường cho người được bảo hiểm do người thứ ba gây ra đối với tài sản và trách nhiệm dân sự;
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. CATHAY có nghĩa vụ:

- Giải thích cho bên mua bảo hiểm về các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; quyền, nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm;
- Cấp cho bên mua bảo hiểm Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm ngay sau khi giao kết hợp đồng bảo hiểm;
- Trả tiền bảo hiểm cho người thụ hưởng hoặc bồi thường cho người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm theo quy định trong Hợp đồng bảo hiểm;
- Giải thích bằng văn bản lý do từ chối trả tiền bảo hiểm hoặc từ chối bồi thường;
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5: QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

1. Quyền lợi bảo hiểm Trễ chuyến bay

Trường hợp chuyến bay được bảo hiểm bị trễ do các nguyên nhân không thuộc điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm tại Điều 6 theo Quy tắc bảo hiểm này CATHAY sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm trễ chuyến bay với số tiền bảo hiểm tương ứng với số giờ trễ được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2. Quyền lợi bảo hiểm Hủy chuyến

Trường hợp chuyến bay được bảo hiểm bị Hủy chuyến theo đúng định nghĩa được quy định tại Điều 1 và không thuộc điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm tại Điều 6 theo Quy tắc bảo hiểm này và đồng thời không đủ điều kiện để nhận chi trả quyền lợi bảo hiểm Trễ chuyến bay, CATHAY sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm Hủy chuyến được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

3. Quyền lợi bảo hiểm Quay đầu/Hạ cánh xuống sân bay khác

Trường hợp chuyến bay được bảo hiểm Quay đầu/Hạ cánh xuống sân bay khác theo đúng định nghĩa được quy định tại Điều 1 và không thuộc điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm tại Điều 6 theo Quy tắc bảo hiểm này và đồng thời không đủ điều kiện để nhận chi trả quyền lợi bảo hiểm Trễ chuyến bay, CATHAY sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm Quay đầu/Hạ cánh xuống sân bay khác được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

4. Quyền lợi bảo hiểm Hành lý đến trễ

Trường hợp Hành lý ký gửi của Người được bảo hiểm theo đúng định nghĩa được quy định tại Điều 1 và không thuộc điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm tại Điều 6 theo Quy tắc bảo hiểm này đến trễ từ sáu (06) giờ liên tục trở lên kể từ thời gian hạ cánh thực tế của chuyến bay cho đến thời gian thực tế Người được bảo hiểm nhận được hành lý tại Nơi đến do lỗi của hãng Hàng không, CATHAY sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm Hành lý đến trễ được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

CATHAY sẽ không chịu trách nhiệm chi trả bảo hiểm khi xảy ra những trường hợp sau hoặc do những trường hợp sau dẫn đến tổn thất, mất thêm chi phí:

1. Người được bảo hiểm đi chuyến bay được bảo hiểm không phải với tư cách là hành khách hợp lệ;
2. Người được bảo hiểm không có vé máy bay đứng tên Người được bảo hiểm cho chuyến bay được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm;
3. Người được bảo hiểm không đến cửa khởi hành đúng giờ cho chuyến bay được bảo hiểm theo quy định của hãng Hàng không;

4. Người được bảo hiểm bị từ chối lên máy bay hoặc bị từ chối chuyên chở chuyến bay được bảo hiểm bởi hãng Hàng không hoặc cơ quan Hàng không có thẩm quyền vì bất cứ lý do gì nằm trong tầm kiểm soát của Người được bảo hiểm;
5. Vé máy bay của Người được bảo hiểm bị sửa đổi, rách rời, chấp vá hay không còn hiệu lực vì bất kỳ lý do gì;
6. Người được bảo hiểm chưa làm thủ tục đăng ký lên máy bay (check in) đối với chuyến bay được bảo hiểm ghi rõ trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm;
7. Người được bảo hiểm làm thủ tục đăng ký lên máy bay (check in) đối với chuyến bay được bảo hiểm không đúng giờ và không được lên chuyến bay được bảo hiểm;
8. Người được bảo hiểm không đáp ứng đủ những yêu cầu tối thiểu của hãng Hàng không khi làm thủ tục đăng ký lên máy bay (check in) bao gồm cả điều kiện về sức khỏe;
9. Người được bảo hiểm không lên chuyến bay mà hãng Hàng không đã thay đổi (trường hợp thay đổi chuyến bay);
10. Chuyến bay được bảo hiểm bay sớm hơn so với Thời gian khởi hành theo lịch trình;
11. Đóng cửa sân bay, lệnh giới nghiêm sân bay, đình công, hạn chế quản lý luồng không lưu hoặc hành động công nghiệp của các công ty hoặc hãng Hàng không chuyên chở có liên quan và nó kéo dài cho đến thời gian khởi hành theo lịch trình của chuyến bay;
12. Người được bảo hiểm không thực hiện các biện pháp hợp lý nhằm bảo vệ hoặc tìm kiếm hành lý bị thất lạc;
13. Người được bảo hiểm không thông báo cho đơn vị có thẩm quyền của hãng Hàng không về việc thất lạc hành lý tại điểm đến;
14. Người được bảo hiểm không có được xác nhận bằng văn bản của hãng Hàng không hoặc đơn vị chịu trách nhiệm về ngày giờ thực tế hành lý được vận chuyển đến;
15. Hành lý không thuộc hành lý cho phép ký gửi của hãng Hàng không hoặc Người được bảo hiểm đã không mua hành lý ký gửi theo chuyến bay;
16. Hành lý bị trì hoãn, chiếm đoạt, tịch thu, phá hủy, trưng dụng, lưu giữ hoặc giam giữ bởi hải quan, chính phủ hoặc cơ quan công quyền.
17. Bất kỳ sự nghiêm cấm hoặc các quy định của cơ quan chính quyền hoặc cơ quan nhập cư;
18. Công ty hàng không thực hiện chuyến bay bị phá sản;

19. Những chuyến bay đến các khu vực chiến tranh hoặc các khu vực đã được tuyên bố trong tình trạng nguy hiểm, trừ khi có những quy định khác trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm;
20. Bất kỳ hành vi vi phạm hoặc vi phạm pháp luật hoặc chống lại việc bắt giữ bởi cơ quan có thẩm quyền;
21. Chiến tranh, hoạt động quân sự, máy bay bị tấn công, không tặc, bãi công, hỗn loạn, bạo động hoặc các hoạt động khủng bố;
22. Người được bảo hiểm không tuân thủ theo các quy định của hợp đồng du lịch, nhà điều hành tour hoặc nhà vận chuyển như đã thỏa thuận trong hợp đồng giữa Người được bảo hiểm và các đối tượng nêu trên là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự kiện bảo hiểm theo quy tắc bảo hiểm này,
23. Hành động cố ý làm phát sinh yêu cầu bồi thường của Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng hoặc Bên mua bảo hiểm;
24. Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm không tiết lộ hoặc cung cấp sai thông tin của Người được bảo hiểm mà các thông tin này là cơ sở cho việc được bảo hiểm; và/hoặc Hành vi gian lận bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm để được bồi thường bảo hiểm.

ĐIỀU 7: QUY ĐỊNH VỀ TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm đạt đủ điều kiện để nhận chi trả bồi thường, CATHAY sẽ tự động gửi thông báo tới Người được bảo hiểm bằng SMS và/hoặc email đã đăng ký trước đó. Người được bảo hiểm làm theo hướng dẫn của Cathay để hoàn thiện hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm theo nội dung thông báo.

Nguyên tắc bồi thường: Trường hợp chuyến bay của Người được bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm xảy ra sự kiện bảo hiểm thì CATHAY sẽ căn cứ theo số liệu được cung cấp bởi hãng Hàng không hoặc bên thứ 3 về chuyến bay và thông tin hành khách để tiến hành chi trả.

CATHAY bảo lưu quyền thu hồi và yêu cầu Người được bảo hiểm/Người thụ hưởng bảo hiểm hoàn trả mọi khoản thanh toán khiếu nại do CATHAY đã bồi thường cho Người được bảo hiểm trong trường hợp CATHAY phát hiện có chứng cứ chứng minh Người được bảo hiểm gian lận, trục lợi bảo hiểm hoặc không xảy ra sự kiện bảo hiểm theo quy tắc bảo hiểm này.



1. Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Người được bảo hiểm/Người thụ hưởng bảo hiểm phải cung cấp cho CATHAY các giấy tờ sau:

- Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm (theo mẫu của CATHAY);
- Giấy tờ tùy thân của Người được bảo hiểm;
- Vé máy bay (thẻ lên máy bay) cho chuyến bay được bảo hiểm;
- Văn bản xác nhận của Hãng hàng không hoặc đơn vị chịu trách nhiệm về ngày giờ thực tế hành lý được vận chuyển đến trong trường hợp hành lý đến trễ;
- Trường hợp Người được bảo hiểm ủy quyền cho người khác nhận tiền bảo hiểm thì phải có giấy ủy quyền hợp pháp;

Các tài liệu khác có liên quan đến việc trả tiền bảo hiểm theo yêu cầu của CATHAY phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm là một năm, kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm.

3. Thời hạn trả tiền bảo hiểm

CATHAY có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả tiền bảo hiểm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

4. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp có liên quan đến Quy tắc bảo hiểm này, nếu các bên không giải quyết được bằng thương lượng, sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết.